

Số: 131/ĐP-BQHCD

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG  
KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP. HỒ CHÍ MINH**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- Tên tổ chức : **Công ty cổ phần Đạt Phương**

- Mã chứng khoán : **DPG**

- Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 15, tòa nhà Handico, khu đô thị mới Mỹ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam

- Điện thoại : 0243 7830856

- Fax : 0243 7830859

- Người thực hiện công bố thông tin : Lê Thị Hà

- Chức vụ : Trưởng ban quan hệ cổ đông

Loại thông tin công bố :  định kỳ  bất thường X 24h  theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố:**

Công ty cổ phần Đạt Phương (DPG) công bố thông tin:

+ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;

+ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty CP Đạt Phương [www.datphuong.com.vn](http://www.datphuong.com.vn) vào ngày 25/4/2020 tại mục “Quan hệ cổ đông”.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

**Tài liệu đính kèm:**

- Biên bản họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020: số 01/2020/BB/ĐHĐCD;

- Nghị quyết số: 01/2020/NQ-ĐP-ĐHĐCD ngày 25/4/2020 về việc thông qua các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

**Đại diện tổ chức**

Người thực hiện công bố thông tin  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



*Lê Thị Hà*

## NGHỊ QUYẾT

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠT PHƯƠNG

Về việc thông qua các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đạt Phương đã được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 02/QĐ-ĐP-ĐHĐCĐ ngày 15/07/2019;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đạt Phương thường niên năm 2020 số 01/2020/BB/ĐHĐCĐ ngày 25/4/2020.

### QUYẾT NGHỊ

#### Điều 1: Thông qua báo cáo tài chính năm 2019.

##### 1. Báo cáo tài chính năm 2019 Công ty mẹ:

<b>I. Tổng tài sản:</b>	:	<b>2.251.045.636.147</b>	<b>đồng</b>
1. Tài sản ngắn hạn	:	1.536.313.305.354	đồng
2. Tài sản dài hạn	:	714.732.330.793	đồng
<b>II. Tổng nguồn vốn</b>	:	<b>2.251.045.636.147</b>	<b>đồng</b>
1. Nợ phải trả	:	1.386.045.612.217	đồng
2. Vốn chủ sở hữu	:	865.000.023.930	đồng

##### 2. Báo cáo tài chính năm 2019 Hợp nhất:

<b>I. Tổng tài sản</b>	:	<b>5.084.249.063.654</b>	<b>đồng</b>
1. Tài sản ngắn hạn	:	2.199.501.706.345	đồng
2. Tài sản dài hạn	:	2.884.747.357.309	đồng
<b>II. Tổng nguồn vốn</b>	:	<b>5.084.249.063.654</b>	<b>đồng</b>
1. Nợ phải trả	:	3.847.581.872.014	đồng
2. Vốn chủ sở hữu, trong đó:	:	1.236.667.191.640	đồng
- Vốn góp của chủ sở hữu	:	449.998.100.000	đồng

- Thặng dư cổ phần	:	49.341.290.000	đồng
- Quỹ đầu tư phát triển	:	46.985.564.994	đồng
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	:	500.000.000	đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	:	349.211.817.393	đồng
- Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	:	340.630.419.253	đồng

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2019.

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh năm 2019 của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và từng Kiểm soát viên năm 2019.

**Điều 4: Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận năm 2019:**

1. Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	:	151.158.731.834	đồng
2. Trích quỹ phúc lợi (0% LNST)	:	0	đồng
3. Trích quỹ khen thưởng (3% LNST)	:	4.534.761.955	đồng
4. Trích lập quỹ Đầu tư phát triển (0%LNST)	:	0	đồng
5. Lợi nhuận còn lại năm 2019	:	146.623.969.879	đồng

*\* Phương án phân chia lợi nhuận 2019 như sau:*

a) Chia cổ tức cho cổ đông năm 2019 bằng tiền mặt với tỷ lệ 10% mệnh giá, tương ứng 01 cổ phiếu được nhận 1.000 đồng.

Đối tượng nhận cổ tức: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông. Cổ phiếu quỹ không được nhận cổ tức theo quy định của pháp luật.

b) Lợi nhuận để lại tái đầu tư: là giá trị còn lại sau khi trừ đi phần trích quỹ và chia cổ tức.

\* Ủy quyền cho HĐQT triển khai chi tiết việc chi trả cổ tức.

**Điều 5: Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2020:**

**5.1. Kế hoạch kinh doanh Công ty mẹ:**

1. Doanh thu thuần	:	1.407	tỷ đồng
2. Lợi nhuận trước thuế	:	76	tỷ đồng
3. Lợi nhuận sau thuế	:	61	tỷ đồng
4. Dự kiến cổ tức	:	10	%

**5.2. Kế hoạch kinh doanh Hợp nhất:**

1. Doanh thu thuần	:	2.382	tỷ đồng
--------------------	---	-------	---------

2. Lợi nhuận trước thuế	:	285 tỷ đồng
3. Lợi nhuận sau thuế	:	229 tỷ đồng
4. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	:	194 tỷ đồng

**Điều 6: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.**

Đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty như sau:

STT	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung
1	<p><b>Điều 20. Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại</b></p> <p>1. Công ty chỉ được quyền thanh toán cổ phần được mua lại cho cổ đông theo quy định tại Điều 18 và Điều 19 của Điều lệ này nếu ngay sau khi thanh toán hết số cổ phần được mua lại, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác.</p> <p>Cổ phần được mua lại theo quy định tại Điều 18 và Điều 19 của Điều lệ này được coi là cổ phần thu về và thuộc số cổ phần được quyền chào bán.</p> <p>2. Cổ phiếu xác nhận quyền sở hữu cổ phần đã được mua lại phải được tiêu hủy ngay sau khi cổ phần tương ứng đã được thanh toán đủ. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc hoặc Tổng giám đốc phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do không tiêu hủy hoặc chậm tiêu hủy cổ phiếu gây ra đối với Công ty.</p> <p>3. Sau khi thanh toán hết số cổ phần mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của công ty giảm hơn 10% thì Công ty phải thông báo cho tất cả các chủ nợ biết trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày thanh toán hết số cổ phần mua lại.</p> <p>4. Công ty phải làm thủ tục điều chỉnh giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị mệnh giá các cổ phần được công ty mua lại trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán mua lại cổ phần.</p>	<p><b>Điều 20. Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại</b></p> <p>1. Công ty chỉ được quyền thanh toán cổ phần được mua lại cho cổ đông theo quy định tại Điều 18 và Điều 19 của Điều lệ này nếu ngay sau khi thanh toán hết số cổ phần được mua lại, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác.</p> <p>Cổ phần được mua lại theo quy định tại Điều 18 và Điều 19 của Điều lệ này được coi là cổ phần thu về và thuộc số cổ phần được quyền chào bán. Hội đồng Quản trị thực hiện quản lý, chào bán cổ phiếu quỹ theo những cách thức phù hợp với quy định của Điều lệ này, Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn liên quan.</p> <p>2. Trong các trường hợp luật định, Công ty phải làm thủ tục điều chỉnh giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị tính theo mệnh giá số cổ phiếu được công ty mua lại trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán mua lại cổ phiếu.</p> <p>Cổ phiếu xác nhận quyền sở hữu cổ phần đã được mua lại phải được tiêu hủy ngay sau khi cổ phần tương ứng đã được thanh toán đủ. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc hoặc Tổng giám đốc phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do không tiêu hủy hoặc chậm tiêu hủy cổ phiếu gây ra đối với Công ty.</p> <p>3. Sau khi thanh toán hết số cổ phần mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của công ty giảm hơn 10% thì Công ty phải thông báo cho tất cả các chủ nợ biết trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày thanh toán hết số cổ phần mua lại.</p>
2	<b>Điều 21. Trả cổ tức</b>	<b>Điều 21. Trả cổ tức</b>

STT	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung
	<p><b>3. Hội đồng quản trị phải lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức, xác định mức cổ tức được trả đối với từng cổ phần, thời hạn và hình thức trả chậm nhất ba mươi ngày trước mỗi lần trả cổ tức.</b></p> <p>Thông báo về trả cổ tức phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký tất cả cổ đông chậm nhất mười lăm ngày trước khi thực hiện trả cổ tức. Thông báo phải ghi rõ tên Công ty; họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc mã số doanh nghiệp của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại của cổ đông; mức cổ tức đối với từng cổ phần và tổng số cổ tức mà cổ đông đó được nhận, thời điểm và phương thức trả cổ tức; họ, tên, chữ ký của Chủ tịch hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p>	<p><b>3. Hội đồng quản trị phải lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức, xác định mức cổ tức được trả đối với từng cổ phần, thời hạn và hình thức trả chậm nhất ba mươi ngày trước mỗi lần trả cổ tức.</b></p> <p><b>Đối với cổ đông đã lưu ký, việc lập danh sách cổ đông và chi trả cổ tức sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán.</b></p> <p><b>Đối với cổ đông chưa lưu ký,</b> Thông báo về trả cổ tức phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký tất cả cổ đông chậm nhất mười lăm ngày trước khi thực hiện trả cổ tức. Thông báo phải ghi rõ tên Công ty; họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc mã số doanh nghiệp của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại của cổ đông; mức cổ tức đối với từng cổ phần và tổng số cổ tức mà cổ đông đó được nhận, thời điểm và phương thức trả cổ tức; họ, tên, chữ ký của Chủ tịch hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p>
3	<p><b>Điều 28. Đại hội đồng cổ đông</b> j) Quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị</p>	<p><b>Điều 28. Đại hội đồng cổ đông</b> j) Quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị, <b>thành viên Ban kiểm soát</b></p>
4	<p><b>Điều 35. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</b></p>	<p><b>Điều 35. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.</b></p> <p>Bổ sung thêm:</p> <p>10. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thuộc một trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp</p> <p>b. Ủy quyền cho một người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;</p> <p>c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</p> <p>d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử</p>



Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị: Ban hành sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các thủ tục liên quan theo đúng quy định.

**Điều 7: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020:**

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

**Điều 8:** Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Phạm Quang Bình.

**Điều 9:** Thông qua **không** bầu bổ sung thành viên HĐQT thay thế thành viên từ nhiệm, số lượng thành viên HĐQT trong thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021 là 7 thành viên.

**Điều 10: Thông qua Thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2020:**

**1. Hội đồng quản trị:**

Tổng thù lao Hội đồng quản trị năm 2020 = **2,0%** “x” Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ trên Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2020.

Mức thù lao cụ thể của từng thành viên do Hội đồng quản trị phân bổ căn cứ vào phân công công việc của từng thành viên.

**2. Ban kiểm soát:**

Tổng thù lao Ban kiểm soát năm 2020 = **700.000.000 đồng/năm.**

Mức thù lao cụ thể của từng thành viên do Ban kiểm soát phân bổ căn cứ vào phân công công việc của từng thành viên.

**Điều 11:** Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc Công ty và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Điều 12:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 11;
- UBCKNN, HOSE;
- Lưu HC-NS.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Lương Minh Tuấn**

Số: 01/2020/BB/ĐHĐCĐ

**BIÊN BẢN  
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

1. Tên đơn vị : **Công ty Cổ phần Đạt Phương**
2. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 15, tòa nhà Handico, khu đô thị mới Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.
3. Mã số doanh nghiệp số 0101218757 do sở Kế hoạch Thành phố Hà Nội cấp ngày 12/3/2002 và thay đổi lần thứ 20 ngày 26/9/2019.
4. Thời gian: Vào lúc 8 giờ 50 phút ngày 25/4/2020.
5. Địa điểm họp: Tầng 6, tòa nhà Handico, khu đô thị mới Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.

**NỘI DUNG CUỘC HỌP**

**PHẦN 1: TÓM TẮT DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI**

**I. Báo cáo kiểm tra tư cách Cổ đông:**

Thay mặt cho Ban kiểm tra tư cách Cổ đông, Ông Đặng Tuấn Anh báo cáo kết quả kiểm tra tư cách số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội như sau:

1. Tổng số cổ phần của Công ty đến thời điểm hiện tại là: **44.999.810** cổ phần.
2. Tổng số cổ phần lưu hành có quyền biểu quyết theo danh sách chốt ngày 08/04/2020 của Trung tâm lưu ký chứng khoán là **44.350.500** cổ phần.
3. Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự tại Đại hội tính đến 8h50 phút ngày 25/04/2020 là **94** cổ đông, đại diện cho **32.290.678** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ **72,81%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và có đủ điều kiện tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

*(Danh sách cổ đông tham dự đính kèm theo Biên bản này)*

Căn cứ theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty Cổ phần Đạt Phương, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất được tiến hành khi có số cổ đông dự họp phải đạt ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đạt Phương thường niên năm 2020 với tỷ lệ **72,81%** là hoàn toàn đủ điều kiện tiến hành họp Đại hội.

**II. Giới thiệu đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu:**

Đại hội tiến hành bầu Đoàn Chủ tịch để điều hành đại hội bao gồm những thành viên sau đây:

- |                         |                        |                 |
|-------------------------|------------------------|-----------------|
| - Ông : Lương Minh Tuấn | Chức vụ: Chủ tịch HĐQT | - Chủ tịch Đoàn |
| - Ông : Trần Anh Tuấn   | Chức vụ: Ủy viên HĐQT  | - Thành viên    |
| - Ông : Vũ Văn Phi      | Chức vụ: Trưởng Ban KS | - Thành viên    |

Đại hội đã biểu quyết thông qua với 100% đại biểu tham dự cuộc họp đồng ý danh sách đề cử Đoàn chủ tịch.

Đoàn Chủ tịch đã đề cử danh sách Ban thư ký, Ban kiểm phiếu và đề nghị Đại hội biểu quyết thông qua, gồm có các ông bà sau:

#### 1. Ban thư ký:

- |                        |              |
|------------------------|--------------|
| - Ông : Phan Văn Lượng | - Trưởng ban |
| - Ông : Đoàn Văn Công  | - Thành viên |

#### 2. Ban kiểm phiếu:

- |                         |              |
|-------------------------|--------------|
| - Ông : Nguyễn Hữu Hùng | - Trưởng ban |
| - Ông : Phạm Quang Sự   | - Thành viên |
| - Ông : Nguyễn Ngọc Sơn | - Thành viên |

Đại hội đã biểu quyết thông qua với 100% đại biểu tham dự cuộc họp đồng ý danh sách đề cử Ban thư ký, Ban kiểm phiếu của Đoàn chủ tịch.

### III. Thông qua quy chế tổ chức đại hội:

Đại hội nghe công bố Quy chế tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và đã biểu quyết thông qua với 100% đại biểu tham dự cuộc họp đồng ý Quy chế tổ chức đại hội.

## PHẦN 2: NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐẠI HỘI

### I. Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

- Đại hội đã nghe Ông **Lương Minh Tuấn** - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2019 và Báo cáo của Hội đồng quản trị về kế hoạch kinh doanh năm 2020 và định hướng những năm tiếp theo.

- Đại hội đã nghe Ông **Vũ Văn Phi** - Trưởng ban kiểm soát trình bày báo cáo của Ban kiểm soát Công ty trong năm 2019.

### II. Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đã nghe Ông **Trần Anh Tuấn** - Ủy viên HĐQT đọc Tờ trình số 18/TTr-ĐP-HĐQT ngày 25/04/2020 của HĐQT xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội



đồng cổ đông thường niên năm 2020 với các nội dung chính như sau:

- ❖ Nội dung 1: Thông qua báo cáo tài chính năm 2019.
- ❖ Nội dung 2: Phê duyệt Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2019.
- ❖ Nội dung 3: Phê duyệt Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh năm 2019 của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và từng Kiểm soát viên năm 2019.
- ❖ Nội dung 4: Phương án phân chia lợi nhuận năm 2019.
- ❖ Nội dung 5: Phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2020.
- ❖ Nội dung 6: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
- ❖ Nội dung 7: Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020.
- ❖ Nội dung 8: Căn cứ đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021 của ông Phạm Quang Bình, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Phạm Quang Bình.
- ❖ Nội dung 9: Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua không bầu bổ sung thành viên HĐQT thay thế thành viên từ nhiệm, số lượng thành viên HĐQT trong thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021 là 7 thành viên.
- ❖ Nội dung 10: Thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát.

### **III. Đại hội tiến hành thảo luận**

**1. Tổng hợp ý kiến của các cổ đông:** Đại hội đã nhận được nhiều ý kiến về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và các nội dung trong tờ trình của HĐQT.

**2. Trả lời các câu hỏi:** Thay mặt cho Đoàn chủ tịch, Ông Lương Minh Tuấn và các thành viên trả lời tất cả các câu hỏi của các cổ đông và các cổ đông không còn ý kiến khác. Chi tiết các ý kiến tại đại hội được đính kèm theo biên bản này.

### **IV. Bỏ phiếu thông qua các nội dung tờ trình**

Thay mặt cho Ban kiểm phiếu, Ông Nguyễn Hữu Hùng - Trưởng ban kiểm phiếu hướng dẫn cách thức bỏ phiếu.

### **V. Kết quả biểu quyết thông qua các nội dung tại Tờ trình của HĐQT:**

Thay mặt cho Ban kiểm phiếu, Ông Nguyễn Hữu Hùng - Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu như sau:

1. Kết quả kiểm phiếu tổng thể:

- Số phiếu phát hành 103 phiếu, đại diện cho : 33.551.314 cổ phần.

- Số phiếu thu vào 102 phiếu, đại diện cho : 33.550.794 cổ phần.

**Trong đó:**

+ Số phiếu hợp lệ 100 phiếu, đại diện cho : 33.474.851 cổ phần.

+ Số phiếu không hợp lệ 2 phiếu, đại diện cho : 75.943 cổ phần.

**2. Kết quả biểu quyết đối với từng nội dung:**

TT	Nội dung	Kết quả biểu quyết		
		Đồng ý	Không đồng ý	Không ý kiến
1	<b>Thứ 1:</b> Thông qua báo cáo tài chính năm 2019	96,715%	0,012%	0%
2	<b>Thứ 2:</b> Báo cáo của Hội đồng quản trị trong năm 2019	99,76%	0,012%	0%
3	<b>Thứ 3:</b> Báo cáo Ban kiểm soát trong năm 2019	98,39%	0,012%	1,37%
4	<b>Thứ 4:</b> Phương án phân chia lợi nhuận năm 2019	98,097%	0,104%	1,571%
5	<b>Thứ 5:</b> Phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2020	96,82%	1,381%	1,571%
6	<b>Thứ 6:</b> Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty	99,668%	0,104%	0%
7	<b>Thứ 7:</b> Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020	99,772%	0%	0%
8	<b>Thứ 8:</b> Miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Phạm Quang Bình	99,772%	0%	0%
9	<b>Thứ 9:</b> Không bầu bổ sung thành viên HĐQT thay thế thành viên từ nhiệm, số lượng thành viên HĐQT trong thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021 là 7 thành viên	99,668%	0,104%	0%
10	<b>Thứ 10:</b> Thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020	96,715%	1,486%	1,571%

### PHẦN 3: THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI

Căn cứ vào điều lệ Công ty Cổ phần Đạt Phương, căn cứ vào kết quả kiểm phiếu: Các nội dung đã được thông qua tại đại hội như sau:

#### **Nội dung 1: Thông qua báo cáo tài chính năm 2019.**

##### **1. Báo cáo tài chính năm 2019 Công ty mẹ:**

<b>I. Tổng tài sản:</b>	:	<b>2.251.045.636.147</b>	<b>đồng</b>
1. Tài sản ngắn hạn	:	1.536.313.305.354	đồng
2. Tài sản dài hạn	:	714.732.330.793	đồng
<b>II. Tổng nguồn vốn</b>	:	<b>2.251.045.636.147</b>	<b>đồng</b>
1. Nợ phải trả	:	1.386.045.612.217	đồng
2. Vốn chủ sở hữu	:	865.000.023.930	đồng

##### **2. Báo cáo tài chính năm 2019 Hợp nhất:**

<b>I. Tổng tài sản</b>	:	<b>5.084.249.063.654</b>	<b>đồng</b>
1. Tài sản ngắn hạn	:	2.199.501.706.345	đồng
2. Tài sản dài hạn	:	2.884.747.357.309	đồng
<b>II. Tổng nguồn vốn</b>	:	<b>5.084.249.063.654</b>	<b>đồng</b>
1. Nợ phải trả	:	3.847.581.872.014	đồng
2. Vốn chủ sở hữu, trong đó:	:	1.236.667.191.640	đồng
- Vốn góp của chủ sở hữu	:	449.998.100.000	đồng
- Thặng dư cổ phần	:	49.341.290.000	đồng
- Quỹ đầu tư phát triển	:	46.985.564.994	đồng
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	:	500.000.000	đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	:	349.211.817.393	đồng
- Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	:	340.630.419.253	đồng

**Nội dung 2:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2019.

**Nội dung 3:** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh năm 2019 của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và từng Kiểm soát viên năm 2019.

#### **Nội dung 4: Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận năm 2019:**

1. Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	:	151.158.731.834	đồng
2. Trích quỹ phúc lợi (0% LNST)	:	0	đồng

3. Trích quỹ khen thưởng (3% LNST)	:	4.534.761.955	đồng
4. Trích lập quỹ Đầu tư phát triển (0%LNST)	:	0	đồng
5. Lợi nhuận còn lại năm 2019	:	146.623.969.879	đồng

**\* Phương án phân chia lợi nhuận 2019 như sau:**

a) Chia cổ tức cho cổ đông năm 2019 bằng tiền mặt với tỷ lệ 10% mệnh giá, tương ứng 01 cổ phiếu được nhận 1.000 đồng.

Đối tượng nhận cổ tức: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông. Cổ phiếu quỹ không được nhận cổ tức theo quy định của pháp luật.

b) Lợi nhuận để lại tái đầu tư: là giá trị còn lại sau khi trừ đi phần trích quỹ và chia cổ tức.

\* Ủy quyền cho HĐQT triển khai chi tiết việc chi trả cổ tức.

**Nội dung 5: Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2020:**

**5.1. Kế hoạch kinh doanh Công ty mẹ:**

1. Doanh thu thuần	:	1.407	tỷ đồng
2. Lợi nhuận trước thuế	:	76	tỷ đồng
3. Lợi nhuận sau thuế	:	61	tỷ đồng
4. Dự kiến cổ tức	:	10 %	

**5.2. Kế hoạch kinh doanh Hợp nhất:**

1. Doanh thu thuần	:	2.382	tỷ đồng
2. Lợi nhuận trước thuế	:	285	tỷ đồng
3. Lợi nhuận sau thuế	:	229	tỷ đồng
4. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	:	194	tỷ đồng

**Nội dung 6: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:**

Đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty như sau:

TT	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung
1	<b>Điều 20. Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại</b> 1. Công ty chỉ được quyền thanh toán cổ phần được mua lại cho cổ đông theo quy định tại Điều 18 và Điều 19 của Điều lệ này nếu ngay sau khi thanh toán hết số cổ phần được mua lại, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản	<b>Điều 20. Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại</b> 1. Công ty chỉ được quyền thanh toán cổ phần được mua lại cho cổ đông theo quy định tại Điều 18 và Điều 19 của Điều lệ này nếu ngay sau khi thanh toán hết số cổ phần được mua lại, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác. Cổ phần được mua lại theo quy định

TT	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung
	<p>khác.</p> <p>Cổ phần được mua lại theo quy định tại Điều 18 và Điều 19 của Điều lệ này được coi là cổ phần thu về và thuộc số cổ phần được quyền chào bán.</p> <p>2. Cổ phiếu xác nhận quyền sở hữu cổ phần đã được mua lại phải được tiêu hủy ngay sau khi cổ phần tương ứng đã được thanh toán đủ. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc hoặc Tổng giám đốc phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do không tiêu hủy hoặc chậm tiêu hủy cổ phiếu gây ra đối với Công ty.</p> <p>3. Sau khi thanh toán hết số cổ phần mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của công ty giảm hơn 10% thì Công ty phải thông báo cho tất cả các chủ nợ biết trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày thanh toán hết số cổ phần mua lại.</p> <p>4. Công ty phải làm thủ tục điều chỉnh giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị mệnh giá các cổ phần được công ty mua lại trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán mua lại cổ phần.</p>	<p>tại Điều 18 và Điều 19 của Điều lệ này được coi là cổ phần thu về và thuộc số cổ phần được quyền chào bán. Hội đồng Quản trị thực hiện quản lý, chào bán cổ phiếu quỹ theo những cách thức phù hợp với quy định của Điều lệ này, Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn liên quan.</p> <p>2. Trong các trường hợp luật định, Công ty phải làm thủ tục điều chỉnh giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị tính theo mệnh giá số cổ phiếu được công ty mua lại trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán mua lại cổ phiếu.</p> <p>Cổ phiếu xác nhận quyền sở hữu cổ phần đã được mua lại phải được tiêu hủy ngay sau khi cổ phần tương ứng đã được thanh toán đủ. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc hoặc Tổng giám đốc phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do không tiêu hủy hoặc chậm tiêu hủy cổ phiếu gây ra đối với Công ty.</p> <p>3. Sau khi thanh toán hết số cổ phần mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của công ty giảm hơn 10% thì Công ty phải thông báo cho tất cả các chủ nợ biết trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày thanh toán hết số cổ phần mua lại.</p>
2	<p><b>Điều 21. Trả cổ tức</b></p> <p>3. Hội đồng quản trị phải lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức, xác định mức cổ tức được trả đối với từng cổ phần, thời hạn và hình thức trả chậm nhất ba mươi ngày trước mỗi lần trả cổ tức.</p> <p>Thông báo về trả cổ tức phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký tất cả cổ đông chậm nhất mười lăm ngày trước khi thực hiện trả cổ tức. Thông báo phải ghi rõ tên Công ty; họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc mã số doanh nghiệp của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại của cổ đông; mức cổ tức đối với từng cổ phần và tổng số cổ tức mà cổ đông đó được nhận, thời điểm và phương thức trả cổ tức;</p>	<p><b>Điều 21. Trả cổ tức</b></p> <p>3. Hội đồng quản trị phải lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức, xác định mức cổ tức được trả đối với từng cổ phần, thời hạn và hình thức trả chậm nhất ba mươi ngày trước mỗi lần trả cổ tức.</p> <p><b>Đối với cổ đông đã lưu ký, việc lập danh sách cổ đông và chi trả cổ tức sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán.</b></p> <p><b>Đối với cổ đông chưa lưu ký,</b> Thông báo về trả cổ tức phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký tất cả cổ đông chậm nhất mười lăm ngày trước khi thực hiện trả cổ tức. Thông báo phải ghi rõ tên Công ty; họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ</p>

TT	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung
	họ, tên, chữ ký của Chủ tịch hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty.	thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc mã số doanh nghiệp của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại của cổ đông; mức cổ tức đối với từng cổ phần và tổng số cổ tức mà cổ đông đó được nhận, thời điểm và phương thức trả cổ tức; họ, tên, chữ ký của Chủ tịch hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty.
3	<b>Điều 28. Đại hội đồng cổ đông</b> j) Quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị	<b>Điều 28. Đại hội đồng cổ đông</b> j) Quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị, <b>thành viên Ban kiểm soát</b>
4	<b>Điều 35. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Điều 35. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.</b> Bổ sung thêm: 10. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thuộc một trong các trường hợp sau đây: a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp b. Ủy quyền cho một người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị: Ban hành sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các thủ tục liên quan theo đúng quy định.

**Nội dung 7: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán:**

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

**Nội dung 8:** Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Phạm Quang Bình.

**Nội dung 9:** Thông qua không bầu bổ sung thành viên HĐQT thay thế thành viên từ nhiệm, số lượng thành viên HĐQT trong thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021 là 7 thành viên.

**Nội dung 10: Thông qua Thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2020:**

1. Tổng thù lao Hội đồng quản trị năm 2020 = 2% “x” Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ trên Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2020.

phân công công việc của từng thành viên.

2. Tổng thù lao Ban kiểm soát năm 2020 = **700.000.000 đồng/năm.**

Mức thù lao cụ thể của từng thành viên do Ban kiểm soát phân bổ căn cứ vào phân công công việc của từng thành viên.

Kính thưa đại hội:

Sau 03 giờ tiến hành, Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đạt Phương năm 2020 đã thông qua tất cả các vấn đề trong Chương trình của Đại hội và kết thúc thành công tốt đẹp vào lúc 12 giờ 00 phút cùng ngày.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đạt Phương năm 2020 là cơ sở pháp lý để ra Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Biên bản được lập thành 02 bản và được Ban thư ký đọc lại trước Đại hội, toàn thể các cổ đông tham dự Đại hội biểu quyết nhất trí 100% thông qua Biên bản này.

**TM. Ban thư ký**  
**Trưởng ban**



**Phan Văn Lượng**

**TM. Đoàn chủ tịch**  
**Chủ tịch**



**Lương Minh Tuấn**

